

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; chính quyền địa phương thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Nội vụ trên địa bàn tỉnh Bình Phước

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về quy định việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1096/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ về lĩnh vực chính quyền địa phương; Quyết định số 1098/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Quyết định số

1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh ban hành quy chế phối hợp giữa Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh với các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc công bố, cập nhật, công khai thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1872/QĐ-UBND ngày 17/11/2023 của UBND tỉnh về công bố Danh mục thủ tục hành chính và nội dung thực hiện được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Trung tâm Lưu trữ lịch sử, UBND cấp huyện, UBND cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Nội vụ trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 257/TTr-SNV ngày 22/02/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; chính quyền địa phương thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Nội vụ trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính số thứ tự 02, 03, 04, 08 tại tiểu mục II, thủ tục hành chính số thứ tự 01 tại tiểu mục V, thủ tục hành chính số thứ tự 05 tại tiểu mục VII thuộc mục A và thủ tục hành chính số thứ tự 07 tại tiểu mục IV thuộc mục B, Phần I - Danh mục thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 1872/QĐ-UBND ngày 17/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về Công bố chuẩn hóa danh mục thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Trung tâm Lưu trữ Lịch sử, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Nội vụ trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP; các phòng, trung tâm;
- Lưu: VT, KSTTHC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Tuyết Minh

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ							
1	1.000775.000.00.00. H10	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND xã cá nhân, tập thể theo công trạng (tặng Giấy khen Chủ tịch UBND xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị)	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (<i>tính cả ngày 5 ngày so với thời gian quy định của trung ương</i>)	Thực hiện trực tuyến trên Công Dịch vụ công. Đồng thời, gửi hồ sơ giấy (bản chính) qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp trực tiếp đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; - Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; - Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 về việc công bố thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng. 	Toàn trình

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
2	2.000346. 000.00.00. H10	Thủ tục Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo chuyên đề	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (<i>tính cắt giảm 5 ngày so với thời gian quy định của trung ương</i>)	Thực hiện trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công. Đồng thời, gửi hồ sơ giấy (bản chính) qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp trực tiếp đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; - Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; - Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 về việc công bố thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng. 	Toàn trình
3	2.000337. 000.00.00. H10	Thủ tục Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đột xuất	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (<i>tính cắt giảm 5 ngày so với thời gian quy định của</i>	Thực hiện trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công. Đồng thời, gửi hồ sơ giấy (bản chính) qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp trực tiếp đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; - Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; - Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 về việc công bố 	Toàn trình

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết <i>trung ương</i>)	Địa điểm, cách thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
			<i>trung ương</i>)			thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.	
4	1.000748. 000.00.00. H10	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND xã gia đình cấp cho đình	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (<i>tính cả ngày so với thời gian quy định của trung ương</i>)	Thực hiện trực tuyến trên Công Dịch vụ công. Đồng thời, gửi hồ sơ giấy (bản chính) qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp trực tiếp đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; - Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; - Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 về việc công bố thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng. 	Toàn trình

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
5	2.000305. 000.00.00. H10	Thủ tục đăng ký hộ tịch động viên	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (<i>tính cả ngày nghỉ</i>)	Thực hiện trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công. Đồng thời, gửi hồ sơ giấy (bản chính) qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp trực tiếp đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; - Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; - Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 về việc công bố thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng. 	Toàn trình

* **Ghi chú:** Nội dung TTHC cụ thể công bố tại Quyết định này được thực hiện theo nội dung đã được Bộ Nội vụ công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) và UBND tỉnh công khai trên Hệ thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (<https://dichvucong.binhphuoc.gov.vn/>) theo quy định.